

Họ và tên: SBD: Lớp: 10 C.....

Mã đề 101

PHẦN I: Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng mục đích của giai cấp tư sản khi tiến hành phong trào văn hoá Phục hưng?

- A. Chống lại các chủ nghĩa duy tâm, sự lạc hậu của Giáo hội Thiên Chúa giáo.
- B. Cải tiến chế độ phong kiến để xây dựng nền văn hoá mới phù hợp với xã hội.
- C. Đề cao giá trị con người tư sản, quyền tự do cá nhân, kinh doanh buôn bán.
- D. Khôi phục lại những tinh hoa văn hoá của văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của Đại hội thể thao Ô-lim-pic ở Hy Lạp thời cổ đại?

- A. Giúp mọi người có ý thức trong việc rèn luyện sức khoẻ.
- B. Đưa Hy Lạp thành cường quốc thể thao của thế giới hiện nay.
- C. Nhằm giải trí và gắn kết mọi người với nhau.
- D. Đặt cơ sở cho nhiều môn thể thao trên thế giới sau này.

Câu 3. Cư dân Hy Lạp cổ đại đạt được nhiều thành tựu rực rỡ về văn học, gồm những thể loại tiêu biểu nào sau đây?

- A. Sử thi, kịch, thần thoại.
- B. Truyện ngụ ngôn.
- C. Truyền thuyết.
- D. Truyện kiếm hiệp.

Câu 4. Cô-pec-ních, Bru-nô, Ga-li-lê là những nhà Thiên văn học thời Phục hưng có những đóng góp gắn với

- A. thuyết lượng tử.
- B. thuyết Địa tâm.
- C. thuyết Nhật tâm.
- D. thuyết tương đối.

Câu 5. Nội dung nào sau đây giải thích đúng nhận định: Hy Lạp là cái nôi của nền khoa học châu Âu, đặc biệt là khoa học tự nhiên?

- A. Tất cả các nhà khoa học châu Âu đều đến Hy Lạp tìm hiểu, nghiên cứu.
- B. Các nhà khoa học châu Âu đều học tập tại các trường học ở Hy Lạp.
- C. Những thành tựu của Hy Lạp cổ đại đều được UNESCO ghi danh.
- D. Khoa học Hy Lạp cổ đại đặt nền móng cho khoa học châu Âu phát triển.

Câu 6. Tượng thần Vệ Nữ ở Mi-lô, tượng lực sĩ ném đĩa,... là những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại trên lĩnh vực

- A. khoa học.
- B. tư tưởng.
- C. văn học.
- D. điêu khắc.

Câu 7. Ngành khoa học nào sau đây góp phần quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. Y học.
- B. Sử học.
- C. Nhân học.
- D. Hoá học.

Câu 8. Sự phát triển của du lịch sẽ góp phần quan trọng vào

- A. cung cấp bài học kinh nghiệm cho các nhà sử học.
- B. định hướng sự phát triển của Sử học trong tương lai.
- C. quảng bá lịch sử, văn hoá của dân tộc ra bên ngoài.
- D. xác định chức năng, nhiệm vụ của khoa học lịch sử.

Câu 9. Các loại hình di sản văn hoá có vai trò như thế nào đối với việc nghiên cứu lịch sử?

- A. Là nguồn sử liệu quan trọng đặc biệt.
- B. Là nguồn sử liệu không cần kiểm chứng.
- C. Là nguồn sử liệu tin cậy duy nhất.
- D. Là nguồn sử liệu thành văn đáng tin cậy.

Câu 10. Hệ tư tưởng chính thống của chế độ quân chủ Trung Hoa thời kì cổ – trung đại là

- A. Thiên Chúa giáo.
- B. Nho giáo.
- C. Phật giáo.
- D. Hồi giáo.

Câu 11. Công trình kiến trúc nào thuộc nền văn minh Ai Cập thời cổ đại?

- A. Đền Pác-tê-nông.
- B. Kim tự tháp Kê-ốp.
- C. Đấu trường Cô-li-dê.
- D. Vạn Lý Trường Thành.

Câu 12. Người đã đặt nền móng cho nền Sử học Trung Hoa là

- A. Tuy-xi-dít.
- B. Ta-lét.
- C. Tư Mã Thiên.
- D. Hê-rô-đốt.

Câu 13. Bức hoạ nổi tiếng *Nàng Mô-na Li-sa* thuộc nền văn minh thời Phục hưng là của tác giả nào?

- A. Lê-ô-na đờ Vanh-xi.
- B. Sếch-xpia.
- C. Mi-ken-lăng-giơ.
- D. Tô Ngọc Vân.

Câu 14. *Thần khúc*, *Đôn Ki-hô-tê*, *Rô-mê-ô và Giu-li-ét*,... là những thành tựu tiêu biểu của văn minh thời Phục hưng trên lĩnh vực

- A. hội hoạ.
- B. khoa học.
- C. triết học.
- D. văn học.

Câu 15. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng khái niệm văn minh?

- A. Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra từ khi xuất hiện đến nay.
- B. Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử.
- C. Là những thành tựu cùng trạng thái tiến bộ về cả vật chất và tinh thần của xã hội loài người.
- D. Là những thành tựu cùng trạng thái tiến bộ về vật chất của xã hội loài người ở thời kì hiện đại.

Câu 16. Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của văn minh Ấn Độ thời kì cổ trung – đại?

- A. Tạo cơ sở và nền tảng cho sự phát triển của văn hóa Ấn Độ sau này.
- B. Tạo cơ sở cho sự hình thành và phát triển của văn minh Phục hưng.
- C. Có ảnh hưởng đến văn minh của nhiều quốc gia khác trên thế giới.
- D. Chứng minh sự sáng tạo phi thường của cư dân Ấn Độ cổ – trung đại.

Câu 17. Sự ra đời của chữ viết Ai Cập cổ đại **không** có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tạo cơ sở cho chữ viết La-tinh ra đời sau này.
- B. Là cơ sở để Sử học nghiên cứu về Ai Cập cổ đại.
- C. Phản ánh trình độ tư duy cao của cư dân Ai Cập.
- D. Trở thành phương tiện chủ yếu lưu giữ thông tin.

Câu 18. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa văn hoá và văn minh?

- A. Phản ánh những tiến bộ vượt bậc về khoa học và kĩ thuật.
- B. Xuất hiện trong giai đoạn phát triển cao của xã hội loài người.
- C. Là những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra.
- D. Mang đậm bản sắc riêng của tộc người và có tính khép kín.

Câu 19. Loại chữ viết nào ở Việt Nam ra đời trên cơ sở kế thừa và phát triển từ chữ La-tinh của văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Chữ Quốc ngữ.
- B. Chữ Chăm cổ.
- C. Chữ Hán.
- D. Chữ Nôm.

Câu 20. Cư dân Ai Cập thời cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?

- A. Chữ La-tinh.
- B. Chữ Nôm.
- C. Chữ Phạn.
- D. Chữ tượng hình.

Câu 21. Thành tựu nào của cư dân Trung Hoa thời kì cổ – trung đại có vai trò lớn trong lĩnh vực văn học, phổ biến tri thức và phát triển văn hoá?

- A. La bàn.
- B. Lịch pháp.
- C. Kĩ thuật in, làm giấy.
- D. Thuốc súng.

Câu 22. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của văn học Trung Hoa thời kì cổ – trung đại?

- A. Là cơ sở cho nền văn học châu Âu thời trung đại.
- B. Có ảnh hưởng lớn tới nhiều nước khu vực châu Á.
- C. Thể hiện trình độ phát triển về tư duy, nghệ thuật.
- D. Phản ánh bộ mặt xã hội Trung Hoa đương thời.

Câu 23. Các nền văn minh phương Đông thời kì cổ trung – đại gồm

- A. Ai Cập, Hy Lạp, La Mã.
- B. Ấn Độ, Trung Quốc, Ai Cập.
- C. Hy Lạp, La Mã, Phục hưng.
- D. Trung Quốc, Ấn Độ, Phục hưng.

Câu 24. Trong việc phát triển du lịch, yếu tố nào sau đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Kết quả hoạt động trong quá khứ của ngành du lịch.
- B. Hoạt động sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp.
- C. Sự đổi mới, xây dựng lại các công trình di sản.
- D. Những giá trị về lịch sử, văn hoá truyền thống.

PHẦN II: Trắc nghiệm đúng – sai (1,0 điểm). Trong mỗi ý a), b), c), d) của câu 1, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Phong trào Văn hóa Phục hưng đã mở ra cho xã hội Trung và Tây Âu một chân trời mới, bước đầu xóa bỏ những xiềng xích về tư tưởng trói buộc con người, đem lại tự do cho họ bất chấp mọi trở lực của tòa án tôn giáo và pháp luật Trung cổ [...]”

Phong trào Văn hóa Phục hưng là một bước tiến vĩ đại trong lịch sử văn minh Tây Âu. Phong trào đã cống hiến cho nền văn minh nhân loại, “những con người khổng lồ” và những tác phẩm bất hủ của họ làm phong phú thêm kho tàng văn hóa thế giới. Có thể tóm gọn ý nghĩa của phong trào Văn hóa Phục hưng trong câu nói nổi tiếng của F.Engels: “Những hình thái lừng lẫy tiếng tăm của thời đại này đánh tan những ma quỷ tăm tối thời Trung cổ...”

(Lê Phụng Hoàng (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, 2003, tr.155)

- a) Tiếp nối văn minh Hy Lạp và La Mã thời cổ đại, văn minh thời Phục hưng đã đặt cơ sở cho sự phát triển của khoa học hiện đại.
- b) Đoạn tư liệu trên phản ánh những thành tựu to lớn của nền văn minh Phục hưng thời kì cổ đại.
- c) Văn minh thời Phục hưng có tính cách mạng vì đã lên án chế độ phong kiến lỗi thời và đề cao quyền tự do của con người.
- d) Cụm từ “những con người khổng lồ” phản ánh việc Tây Âu thời hậu kì trung đại đã sản sinh ra những con người có vóc dáng cao lớn, vạm vỡ.

PHẦN III: Tự luận (3,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Lập bảng về thành tựu tiêu biểu của các nền văn minh: Ấn Độ thời cổ – trung đại và văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại trên các lĩnh vực: *chữ viết, tôn giáo, Toán học, kiến trúc*.

Câu 2. (1,0 điểm)

Việt Nam chịu ảnh hưởng của nền văn minh Trung Hoa thời cổ – trung đại trên những lĩnh vực nào? Lấy ví dụ cho từng lĩnh vực.

----- HẾT -----

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
(Đề chính thức)

PHẦN I. ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Mã đề Câu	101	102	103	104
Phần I (6,0 điểm: mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)				
1	B	A	C	D
2	B	C	D	D
3	A	B	D	A
4	C	C	C	B
5	D	C	B	D
6	D	D	D	B
7	B	A	A	C
8	C	A	A	A
9	A	C	C	C
10	B	C	C	B
11	B	B	A	A
12	C	D	B	B
13	A	B	B	C
14	D	D	D	D
15	C	D	D	D
16	B	C	C	B
17	A	B	B	C
18	C	A	D	D
19	A	A	B	C
20	D	B	C	C
21	C	B	A	A
22	A	D	B	A
23	B	D	A	D
24	D	A	A	B
Phần II (1,0 điểm: trả lời đúng mỗi lệnh hỏi được 0,25 điểm)				
1	ĐSĐS	SĐSĐ	SĐSĐ	SĐĐS

PHẦN II. ĐÁP ÁN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu	Nội dung			Điểm
Câu 1	Lập bảng về thành tựu tiêu biểu của các nền văn minh: Ấn Độ thời cổ – trung đại và văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại trên các lĩnh vực: chữ viết, tôn giáo, Toán học, kiến trúc.			2,0
	Lĩnh vực	Văn minh Ấn Độ cổ - trung đại	Văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại	0,5
	Chữ viết	Sớm sáng tạo ra chữ viết: chữ Bra-mi, chữ San-krit (Phạn).	Sáng tạo và phát triển chữ viết La-tinh.	
	Tôn giáo	Là nơi ra đời của Hin-đu giáo, Phật giáo, đồng thời cũng là nơi du nhập và phát triển của Hồi giáo.	Thiên Chúa giáo ra đời (thế kỉ I), từng bước trở thành một trong những tôn giáo lớn trên thế giới.	
	Toán học	Sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên, phát minh ra số 0, tính được căn bậc 2 và căn bậc 3, đã biết về quan hệ giữa ba cạnh trong một tam giác.	Nhiều nhà toán học tìm ra được những định lí, tiên đề khoa học: Pi-ta-go (định lí Pi-ta-go), Ta-lét (định lí Ta-lét), Ô-clít (tiên đề Ô-clít),...	
	Kiến trúc	Phổ biến là đền, chùa, tháp: chùa hang (A-gian-ta), lăng Ta-giơ Ma-han, Pháo đài Đỏ (La Ki-la),...	Sáng tạo nhiều công trình đặc sắc: đền Pác-tê-nông (Hy Lạp), đấu trường Cô-li-dê (La Mã),...	
Câu 2	Việt Nam chịu ảnh hưởng của nền văn minh Trung Hoa thời cổ – trung đại trên những lĩnh vực nào? Lấy ví dụ cho từng lĩnh vực.			1,0
	Ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa thời cổ – trung đại đến Việt Nam: <i>(HS nêu đúng một lĩnh vực (kèm ví dụ) được 0,25 điểm, tổng điểm không vượt quá 1,0)</i> * Gợi ý: Nhân dân Việt Nam tiếp thu có chọn lọc thành tựu của văn minh Trung Hoa trên nhiều lĩnh vực: - Chữ viết: chữ Hán (có thể nêu từ chữ Hán, người Việt đã sáng tạo ra chữ Nôm). - Văn học: thơ Đường luật (thất ngôn bát cú, thất ngôn tứ tuyệt,...), tiểu thuyết. - Tư tưởng, tôn giáo: Nho giáo, Đạo giáo. - Kiến trúc: Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hoàng thành Thăng Long, thành nhà Hồ,... - Điêu khắc: chạm trổ ‘Tứ linh’ (Long, Lân, Quy, Phụng),... - Phong tục tập quán: Tết Nguyên đán, Tết Đoan Ngọ, Tết Trung thu,... - ...			1,0